TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆAN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118**/2020/HS- ST
Ngày: 31/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương

Ông Hoàng Công Hải

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hồ Thị Hiên -Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà*: Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 31/8 /2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/TLST-HS ngày 03/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án án xét xử số 158/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn M,** tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/8/1963, tại H, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Trần Văn T– Sinh năm 1929 và bà Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1926; Anh chị, em ruột: Gia đình có 08 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Chu Thị Nhung – Sinh năm 1962; Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/5/2011, bị TAND huyện D xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 04/12/2012; Bị cáo bị bắt,tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Ngô Sỹ S, sinh năm 1965. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 17/5/2020, Trần Văn M gọi điện cho một người đàn ông tên Tuấn trú tại xã Đ, huyện Y để hỏi mua ma túy về sử dụng, người đàn ông tên Tuấn đồng ý và hẹn Mãn đến khu vực cánh đồng thuộc xóm P, xã Đ, huyện Y,

tỉnh Nghệ An để mua bán ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, M đi đến điểm hẹn, tại đây M đưa cho người đàn ông tên T 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), người đàn ông tên T đưa lại cho M 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng. Sau khi mua được ma túy, M đưa về nhà bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào ví da màu đen và giấu dưới giường trong phòng ngủ (phòng ngủ thứ 2 tính từ ngoài vào nhà ở của M) để sử dụng dần.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/5/2020, có một người phụ nữ (không rõ tên tuổi địa chỉ) gọi điện cho Trần Văn M hỏi mua ma túy với số tiền 10.000.000 đồng, M gọi điện cho T và hỏi mua ma túy với số tiền 9.000.000 đồng nhằm bán lại cho người phụ nữ nói trên để kiếm lời 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Tuấn đồng ý, cùng lúc đó người phụ nữ nói trên gọi lại cho M và hẹn đến sân bóng thuộc khu vực thôn 4, xã K, huyện D để đưa ma túy. T và M hẹn nhau đến khu vực cầu Lồi, xã H, huyện D để giao nhận ma túy, tại đây, M đưa cho T 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) đồng thời T đưa cho M 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong có các viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong có các viên nén màu hồng. Mãn cất vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa 02 gói ma túy vừa mua được vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy mang BKS 37B1-622.68 đến chỗ hẹn với người phụ nữ nêu trên để giao ma túy.(BL55-76)

Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi M vừa đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn 4, xã K, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện D phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Trần Văn M 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói ma túy vừa mua.(BL32-33)

Đến khoảng 9 giờ ngày 21/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D tiến hành khám xét chỗ ở của Trần Văn M tại xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An phát hiện thu giữ01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng mà M mua vào ngày 17/5/2020.

Tại Kết luận giám định số 682/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 25/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn M khi bị bắt quả tang gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 29,45 gam. Mãn khai nhằm mục đích mua bán.

Tại Kết luận giám định số 692/KL-PC09(Đ2-MT) ngày25/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng của Trần Văn Mãnthu giữ khi khám khám xét khẩn cấp gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 9,7 gam. Mãn khai nhằm mục đích tàng trữ.

* Về vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:

- 02 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã qua sử dụng.

Số vật chứng nêu trên hiện bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện D

- 01 chiếc xe máy biển kiểm soát: 37B1-622.68, Quá trình xác minh chiếc xe này mang tên Trần Văn H (sinh năm 1986, trú tại xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ

An), anh H cho M mượn để sử dụng không biết việc M dùng để đi mua ma túy nên đã trả xe lại cho anh H.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSDC ngày 30 tháng 7 năm 2020 đã truy tố bị cáo Trần Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i, khoản 2, Điều 251 và t ội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g, khoản 2, Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện VKSND huyện D vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm i, khoản 2, Điều 251, điểm g, khoản 2, Điều 249 BLHS, điểm s,t, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, Điều 55 đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Văn M mức án từ 07 năm đến 07 (bảy)năm 6 (sáu) tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt từ 01(một) năm 07 (bảy) tháng đến 02 năm 3 (ba) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 8 (tám) năm 07 (bảy) tháng tù đến 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHSnăm 2015; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định, số vật chứng thu giữ của Trần Văn M còn lại sau khi lấy mẫu giám định.

Tịch thu hóa giá sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã qua sử dụng.

Số vật chứng nêu trên hiện bảo quản tại Chi cục thi hành án huyện D.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc Hội buộc bị cáo Trần Văn Mãn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 20/5/2020, tại khu vực thôn 4, xã K, huyện D, tỉnh Nghệ An, Trần Văn M có hành vi mua bán trái phép

29,45 gam (Hai mươi chín phẩy bốn lăm gam) ma túy Methamphetamine thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đến 09 giờ ngày 21/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện D khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn M thu giữ 9,7 gam (Chín phẩy bảy gam) ma túy Methamphetamine, M khai mua ma túy về cất giấu nhằm mục đích sử dụng dần. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Trần Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i, khoản 2 Điều 251 và tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 249 BLHS như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo Trần Văn M cùng lúc phạm hai tội, tội phạm có tính chất rất nghiêm trọng. Đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách con người, làm băng hoại đạo đức xã hội. Là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Nên pháp luật hình sự Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán,tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, nhân thân bị cáo đã tưng bị xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo không cải tạo mình cho tốt, vì hám lợi nên lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải lên mức án nghiêm tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo Trần Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo trong cuộc sống đã có thành tích cung cấp thông tin tội phạm cho Đồn biên phòng C thị xã C, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt đối tượng tội phạm về ma túy, được Đồn biên phòng Cửa khẩu C, Cảng C có công văn xác nhận, quá trình sinh sống tại địa phương Trần Văn M cũng đã có thành tích cứu người đuối nước và thành tích trong công tác an ninh trật tự tại địa phương được Công an xã H xác nhận, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm t, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS. Do đó cần xem xét căn cứ Điều 54 BLHS để xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đối với bị cáo Mãn thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo phạm hai tội cần áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt chung cho nhiều tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Trần Văn M không có thu nhập không ổn định, hiện tại không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án. Hội đồng xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Căn cứ Điều 47 BLHSnăm 2015; Điều 106 BLTTHS.Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định, số vật chứng thu giữ của Trần Văn M còn lại sau khi lấy mẫu giám định không có giá trị sử dụng.

Tịch thu hóa giá sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu

xanh đã qua sử dụng đây là phương tiện phạm tội của Trần Văn M.

Số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án huyện D theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện D và Chi cục thi hành án huyên D và phiếu nhập kho số: NK00112 ngày 03/8/2020.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 37B1-622.68, Quá trình xác minh chiếc xe này mang tên Trần Văn H (sinh năm 1986, trú tại xóm T, xã H, huyện D, tỉnh Nghệ An), anh H cho M mượn để sử dụng không biết việc M dùng để đi mua ma túy , cơ quan điều tra đã trả xe lại cho cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người đàn ông tên T, M khai là người bán ma túy cho M và người phụ nữ hỏi mua ma túy của Trần Văn M do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên không đủ cơ sở để xác minh xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i, khoản 2, Điều 251, điểm g, khoản 2, Điều 249; điểm s,t khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 55 BLHS.

- *Xử phạt*: Trần Văn M 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm 02 (Hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo chấp hành là 09 (Chín) năm 08(Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 20/5/2020.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định, số vật chứng thu giữ của Trần Văn M còn lại sau khi lấy mẫu giám định không có giá trị sử dụng.

Tịch thu hóa giá sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã qua sử dụng đây là phương tiện phạm tội của Trần Văn M.

Số vật chứng nêu trên hiện bảo quản tại Chi cục thi hành án huyện D theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện D và Chi cục thi hành án huyên D và phiếu nhập kho số: NK00112 ngày 03/8/2020.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáobản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKS H. D;
- Công an H.D;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- TAT Nghệ An
- THA huyện D
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm